

Số: 37/2018/QĐST-DS

Càng Long, ngày 21 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện là tự nguyện và phù hợp với quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 150/2018/TLST-DS, ngày 26 tháng 4 năm 2018, về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất về lối đi, tài sản gắn liền với đất và hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, giữa:

Nguyên đơn:

1. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1962
2. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1955
3. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980
4. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1984
5. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954
6. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968
7. Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1974
8. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1951
9. Ông Võ Văn D, sinh năm 1966
10. Bà Lâm Thị Đ sinh năm 1951
11. Bà Ngô Thị C, sinh năm 1965

Đồng địa chỉ: ấp CX, xã HH, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Trần Phú L, sinh năm 1992, trú tại ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo văn bản ủy quyền ngày 26 tháng 5 năm 2018).

Bị đơn: Bà Đặng Thị O, sinh năm 1957

Địa chỉ: ấp K, xã HH, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1981
2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982

3. Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1984
 4. Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1988
 5. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1947
- Đồng địa chỉ: ấp K, xã HH, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
6. Ông Lê Văn D, sinh năm 1960
 7. Chị Lê Thị Q, sinh năm 1985
 8. Chị Lê Thị H, sinh năm 1988
 9. Chị Lê Thị N, sinh năm 1989
 10. Anh Lê Văn Vũ K, sinh năm 1992
 11. Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1983
 12. Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1985
 13. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990
 14. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1975
 15. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984
 16. Anh Hứa Thiên T, sinh năm 1992
 17. Bà Lê Thị U, sinh năm 1975
 18. Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1994
 19. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1965
 20. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1992
 21. Anh Nguyễn Bá P, sinh năm 1997
 22. Chị Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1984
 23. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965
 24. Anh Võ Văn X, sinh năm 1990
 25. Anh Võ Văn H, sinh năm 1994
 26. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963
 27. Chị Nguyễn Thị Kha L, sinh năm 1990
 28. Chị Nguyễn Thị Kha L, sinh năm 1991
 29. Bà Lê Thị T, sinh năm 1928
 30. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954
 31. Anh Nguyễn Vũ L, sinh năm 1993
 32. Chị Nguyễn Thị Yên N, sinh năm 2000
 33. Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1957
 34. Chị Võ Thị N, sinh năm 1982
- Cùng địa chỉ: ấp CX, xã HH, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
35. Ủy ban nhân dân huyện C;
- Địa chỉ trụ sở: Khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị V 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), anh Nguyễn Văn Đ 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), anh Nguyễn Văn N

300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), ông Nguyễn Văn T 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), anh Nguyễn Thanh H 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), ông Võ Văn D 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) và bà Ngô Thị C 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo các biên lai thu tiền số AA/2015/0014581; AA/2015/ 0014582; AA/2015/ 0014583; AA/2015/ 0014584; AA/2015/ 0014585; AA/2015/ 0014586 và AA/2015/ 0014587 ngày 20/4/2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang